TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**176**/2021/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Phan Quyết Thắng**

Thư ký phiên họp: **Bà Nguyễn Hồng Nhung**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 31/12/2021**,** tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 186/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/12/2021, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 247/2021/QĐPH-ST ngày 24/12/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị P.T.N, sinh năm 1995.

HKTT: Số 17 hẻm 295/24/3 phố B.M, phường B.M, quận H.B.T, Hà Nội.

- Anh T.V.L, sinh năm 1989.

HKTT: Xóm 1, thôn N.K, xã B.N, huyện B.L, tỉnh Hà Nam.

Hiện ở: Xã Ushida, huyện Chiryu, tỉnh Aichi, Nhật Bản.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Chị P.T.N và anh T.V.L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K.M, B.Đ, Hà Nội vào ngày 07/11/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống và luôn bất đồng quan điểm sống từ năm 2015. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Năm 2018, anh T.V.L sang Nhật Bản lao động từ đó đến nay. Đến nay cả anh và chị đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh chị có một con là cháu T.T.D - sinh ngày 25/11/2014, hiện do chị P.T.N chăm sóc nuôi dưỡng. Nay anh chị thỏa thuận chị P.T.N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị P.T.N chịu toàn bộ lệ phí.

Tại phiên họp:

Anh T.V.L xin giải quyết vắng mặt do không thể về Việt Nam và ủy quyền cho chị P.T.N nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Chị P.T.N tiếp tục nhận ủy quyền của anh T.V.L và trình bày giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu: Về tố tụng, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Các đương sự đã thống nhất thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Chị P.T.N và anh T.V.L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K.M, B.Đ, Hà Nội vào ngày 07/11/2014 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống và luôn bất đồng quan điểm sống. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Năm 2018, anh T.V.L sang Nhật Bản lao động từ đó đến nay. Đến nay cả anh và chị đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh chị có một con là cháu T.T.D - sinh ngày 25/11/2014, hiện do chị P.T.N chăm sóc nuôi dưỡng. Nay anh chị thỏa thuận chị P.T.N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị P.T.N chịu toàn bộ lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị P.T.N và anh T.V.L.

2. Về con chung: Anh chị có một con là cháu T.T.D - sinh ngày 25/11/2014, hiện do chị P.T.N chăm sóc nuôi dưỡng. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị để chị P.T.N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Anh T.V.L được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị P.T.N phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 511 ngày 24/12/2021 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh Hoàng Minh Thắng đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 31/12/2021./.

Nơi nhận:
- VKSND TP. HN;
- Cục THADS TP. HN;
- UBND phường Kim Mã, Ba Đình, HN;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Quyết Thắng